

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nay Phen; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thôn Đăk Chă, xã Ia Mơn, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Võ Thị Thu Thủy; nghề nghiệp: Giáo viên Trường Dân tộc nội trú huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trọng K**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2002, tại Gia Lai;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, phường H, thị xã A, tỉnh G;

Chỗ ở hiện tại: Thôn Q, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G;

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Ph;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/8/2016 bị Công an thị xã Ayun Pa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61 về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 24/4/2017 bị Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4832 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/8/2021 bị Công an phường Hòa Bình, thị xã Ayun Pa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8943 về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/3/2023, tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

2. **Siu H'Ng**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2005, tại Gia Lai;

Nơi đăng ký thường trú: Bôn Ch, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G;

Chỗ ở hiện tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12;
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Ksor L và bà Siu H'T;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

3. **Rmah Tr**, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2005 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Bôn S, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12.
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nay Tr (đã chết) và bà Rmah H'Ng;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2023 cho đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

4. **Siu He R**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2004 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12.
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Rcom G (đã chết) và bà Siu H'P;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2024 cho đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

5. **Rcom H**, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1999 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Bôn T, xã Ia Tr, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12;
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Rơ Ô Đ và bà Rcom H'P;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/3/2023, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

6. **Siu K**, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2002 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Bôn S, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12.
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Kpă L (đã chết) và bà Siu H'Y (đã chết);
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Ngày 15/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 15/10/2020 chấp hành xong thời gian thử thách và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

7. **Siu Nh**, tên gọi khác: Oì Cồ, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2005 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Bôn S, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12.
Dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Ksor D và bà Siu H'D;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay tại Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Siu H'Ng, Siu Nh, Rcom H và Siu H*: Bà Bùi Thị Ph-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Anh Siu Kh, sinh năm 1996; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Chị Kpă Siu H, sinh năm 2003; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Ksor Th, sinh ngày 27/02/2006; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Chị Siu H'Ng, sinh năm 2002; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1971; Trú tại: Tổ 1, phường H, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Nay T, sinh năm 1989; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Chị Ksor H'Ph, sinh năm 1989; Trú tại: Bôn C, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Bà Siu H'T, sinh năm 1966; Trú tại: Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn K, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Q, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

* *Người phiên dịch*: Bà Ksor H'B, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Đ, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân về việc một số đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Siu H'Ng, Rcom H, Nguyễn Trọng K, Siu Kh, Kpă Siu H. Kết quả, các đối tượng trên đều dương tính với chất ma túy.

Qua làm việc các đối tượng khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 12/3/2023, Rcom H sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Siu H'Ng qua ứng dụng Messenger, nhờ mua ma túy về để cùng nhau sử dụng thì H'Ng đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 81S9-5164 (xe của Nay T, sinh năm 1989, cư trú Bôn T, xã Ia T, huyện Ia là anh rể của H) đến nhà bà Siu H'T (sinh năm 1966, là bà ngoại của H'Ng) trú tại Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, thì gặp Siu Kh, Kpă Siu H và H'Ng đang ngồi chơi tại nhà bà H'T. Lúc này, H đưa cho H'Ng số tiền 300.000 đồng (H mượn của Ksor Th và Siu H'Ng cùng trú tại Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G, mỗi người 100.000 đồng và 100.000 đồng tiền của H) để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, H'Ng sử dụng điện thoại di động, liên hệ qua ứng dụng Messenger với Nguyễn Trọng K, để mua ma túy thì K đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 81B1-308.22 (xe của Nguyễn Thị Ph là mẹ đẻ của K) mang đến 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon, dán kín 02 đầu) bên trong chứa ma túy đá (loại Methamphetamine) đưa cho H'Ng và lấy số tiền 300.000 đồng. Tiếp đó, H'Ng vào trong tủ quần áo của nhà bà H'T lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình gồm: 01 chai nhựa, trên thân chai có dòng chữ "Sting", 01 ống thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, trắng, 01 quẹt gas màu trắng. H'Ng sử dụng 01 cái bấm bằng kim loại cắt một đầu đoạn ống nhựa đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh để cùng với H, K, Kh và H lần lượt thay nhau sử dụng bằng cách hút hết số ma túy đá bị hơi nóng rồi ra về.

Ngoài ra, Siu H'Ng, Nguyễn Trọng K còn khai nhận cùng với các đối tượng khác thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 13/3/2023, Siu He R và Rmah Tr đang ngồi chơi ở nhà Kpă Siu H thì He R nảy sinh ý định sử dụng ma túy. He R rủ Tr thể chấp điện thoại di động của Tr để lấy ma túy (tương ứng 300.000đ) sử dụng thì Tr đồng ý. He R và Tr thỏa thuận mỗi người góp 150.000đ để sau này chuộc lại điện thoại của Tr. Sau đó, He R liên hệ với Siu H'Ng để hỏi thể chấp điện thoại lấy 300.000đ ma túy, thì H'Ng liên hệ với Nguyễn Trọng K hỏi mua ma túy giùm cho He R, khi K đồng ý bán ma túy thì H'Ng báo lại với He R. Sau đó, He R và Tr đi bộ đến nhà bà Siu H'T thì gặp Ng và K. Tr hỏi K mua 300.000đ ma túy để lại điện thoại khoảng 01 tháng sau chuộc lại thì K đồng ý. Sau khi kiểm tra điện thoại K lấy 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá đưa cho He R, He R cầm đưa lại cho Tr. Lúc này, H'Ng hỏi He R là "*chơi ở đây hay mang về*" thì He R trả lời "*không có bộ dụng cụ để chơi*", H'Ng nói "*để H'Ng cho mượn*". Sau đó H'Ng lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của mình ra cho Tr và He R mượn để sử dụng ma túy. Do Tr với He R không biết đổ ma túy vào ống thủy tinh nên nhờ K sử dụng dao lam cắt một đầu và đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh để sử dụng, rồi K ra về. Tr và He R lần lượt thay nhau sử dụng bằng cách hút ma túy bị hơi nóng cho đến khi hết lượng ma túy trong ống thủy tinh.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 13/3/2023, H'Ng sử dụng điện thoại di động, liên hệ qua ứng dụng Messenger với K nói K cầm ma túy đến nhà bà H'T để cùng sử dụng. K đồng ý và mang 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon, 02 đầu dán kín) bên trong chứa ma túy đá đến đưa cho H'Ng thì gặp Rmah Tr, Siu He R, Siu Kh và Kpă Siu H đang ngồi trên nhà sàn của nhà bà Siu H'T. Lúc này, H'Ng lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của mình ra và dùng dao lam cắt một đầu đoạn ống

nhựa chứa ma túy đã rồi đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh để H'Ng, K, Tr, He R, Kh, H sử dụng bằng cách hút ma túy bị hơi nóng. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì H'Ng dùng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Siu K với nội dung *“alo, K hả, qua chơi đồ không, có K nữa nè”*, K trả lời *“oke, đợi 10 phút có mặt”*. Đồng thời, K rủ Siu Nh là *“qua nhà H'Ng chơi đồ không”* thì Nh trả lời *“đi thì đi”*. Nh sử dụng xe mô tô BKS 81L1-161.15 chở K đến nhà bà H'T thì gặp H'Ng, K, Tr, He R, Kh, H đang sử dụng ma túy. K và Nh ngồi vào cùng tham gia sử dụng ma túy, hút khoảng 02 lượt thì hết lượng ma túy trong ống thủy tinh.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, sau khi Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Siu Kh, Kpă Siu H, Siu K và Siu Nh và dùng hết lượng ma túy do Kỳ cung cấp trước đó thì H'Ng hỏi Nh là *“có tiền không góp mỗi đứa 100.000 đồng để mua đồ về chơi tiếp”* (nghĩa là mua ma túy), Nh trả lời *“không mang theo tiền”* và hỏi K *“có tiền không”* thì K trả lời *“mang theo 200.000 đồng”*. Nh nói K cho Nh mượn 100.000 đồng để góp tiền cùng K mua ma túy về để cả nhóm cùng nhau sử dụng thì K đồng ý. K lấy 200.000 đồng để trong túi quần bên phải ra đưa cho K để mua ma túy. K điều khiển xe mô tô BKS 81B1-308.22 về chỗ ở tại thôn Q, xã Ia T, huyện Ia lấy 01 đoạn ống nhựa (dạng nylon, 02 đầu dán kín) bên trong có chứa ma túy đã đến bán cho K và Nh, rồi K dùng dao lam cắt một đầu đoạn ống nhựa rồi đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh để H'Ng, K, Tr, He R, Kh, H, K, Nh thay nhau lần lượt sử dụng bằng cách hút hết ma túy bị hơi nóng thì Nh và K ra về. Đến sáng ngày 14/3/2023, Nh mang 100.000 đồng đến nhà K trả nợ cho K số tiền mà Nh góp cùng với K mua ma túy cho cả nhóm sử dụng.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 13/3/2023, sau khi Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Siu Kh, Kpă Siu H, Siu K và Siu Nh sử dụng hết lượng ma túy do Nh và K cung cấp trước đó thì Nh và K ra về. Lúc này, Tr rủ He R mua thêm 300.000đ ma túy, thẻ chấp điện thoại tổng là 600.000đ, mỗi người chịu 300.000đ để lấy ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng thì He R gật đầu đồng ý. Sau đó, Tr hỏi H'Ng lấy thêm 300.000đ ma túy để lại điện thoại tổng là 600.000đ, do không thấy H'Ng trả lời nên Tr trực tiếp hỏi K mua thêm ma túy thì K đồng ý. K điều khiển xe mô tô BKS 81B1-308.22 về chỗ ở tại thôn Q, xã Ia T, huyện Ia lấy 01 đoạn ống nhựa (dạng nylon, dán kín 02 đầu) bên trong chứa ma túy đến, K dùng dao lam cắt một đầu đoạn ống nhựa rồi đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh, để H'Ng, K, Tr, He R, Kh và H thay nhau lần lượt sử dụng hết ma túy thì K, Tr và He R ra về.

Lần thứ năm: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, sau khi Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Siu Kh và Kpă Siu H sử dụng hết lượng ma túy do Tr và He R cung cấp trước đó thì K, Tr và He R ra về. K về chỗ ở của mình tại thôn Q, xã Ia T, huyện Ia lấy 01 bộ dụng cụ được làm bằng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa (dạng nylon, 02 đầu dán kín) bên trong chứa ma túy đã, mang ra sử dụng dao lam cắt 01 đầu đoạn ống nhựa và đổ hết lượng ma túy vào ống thủy tinh để một mình tiếp tục sử dụng thì H'Ng sử dụng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho K là *“H hỏi em anh có qua nữa hông”* thì K mang bộ dụng cụ có chứa ma túy chuẩn bị sử dụng đến nhà bà H'T, thấy H và Kh, còn H'Ng đi ngủ. K

để bộ dụng cụ này xuống rồi cùng với H và Kh tiếp tục sử dụng bằng cách hút hết ma túy bị hơi nóng rồi K, Kh và H ngủ tại nhà bà H'T.

Đến 21 giờ 15 phút ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng K tại thôn Q, xã Ia T, huyện Ia phát hiện và thu giữ những đồ vật sau:

- 02 (hai) đoạn ống nhựa trong suốt (dạng nilon, 02 đầu dán kín), bên trong chứa chất dạng bột tinh thể màu trắng.
- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt (dạng nilon), một đầu hở, một đầu dán kín, bên trong có chất bám dính màu trắng.
- 01 (một) gói nilon trong suốt 01 đầu hở, 01 đầu dán kín, bên trong có chất bám dính màu trắng.
- 01 (một) nắp chai màu đỏ, được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong, bên trong bám dính ít chất rắn màu trắng đục, lỗ còn lại gắn 01 ống nhựa màu trắng, vàng.
- 03 (ba) quẹt gas, 01 (một) chai nhựa và 01 (một) hộp nhựa hình hộp chữ nhật.

Tại Bản kết luận giám định số 284/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định:

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 (hai) đoạn ống nhựa, kín trong bì thư ghi “Ký hiệu M” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1473 gam.
- Chất rắn màu trắng đục bám dính trong đoạn ống thủy tinh (uốn cong) trong bì công văn ghi “Ký hiệu M1” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính.
- Chất màu trắng dạng bột bám dính trong 01 (một) đoạn ống nhựa (một đầu hở) và 01 (một) gói nilon (một đầu hở) trong bì công văn ghi “Ký hiệu M1” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính.

Quá trình điều tra vụ án Nguyễn Trọng K khai nhận: Số ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa thu giữ tại nơi ở của K, mục đích K cất giấu để sử dụng và số ma túy K bán cho Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh là K mua của một người tên Long (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng tại Chợ thương mại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Ngày 14/3/2023, Siu H'Ng giao nộp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà H'Ngoan dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 12/3/2023 và 13/3/2023 tại nhà bà Siu H'T.

Tại Bản kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định: Chất rắn màu trắng đục bám dính trong đoạn ống thủy tinh (uốn cong, có một đầu phình to) trong bì công văn ghi “Mẫu A” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng chất bám dính ít không cân được khối lượng.

Ngày 18/3/2023, Siu Kh giao nộp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà K dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/3/2023 tại nhà bà Siu H'T.

Tại Bản kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định: Chất rắn màu trắng đục bám dính trong đoạn ống thủy tinh uốn cong (một đầu phình to dạng hình cầu, đường kính 02cm) trong bì giấy “Hồ sơ” ghi “Kí hiệu M4” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Trọng Kỳ, Siu H'Ng, Rcom H, Siu He R, Siu K, Siu Nh, Siu Kh và Kpă Siu H: Dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 673/KL-KTHS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận, xác định độ tuổi của Siu H'Ng tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2023) là từ 17 năm 9 tháng đến 18 năm 3 tháng.

Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 674/KL-KTHS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận, xác định độ tuổi của Siu Nh tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2023) là từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng.

* Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 04 (bốn) điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động OPPO A16K, màu đen, là tài sản của bị cáo Rcom H; 01 điện thoại iPhone 7 Plus, số máy MNR92J/A, màu đen, kèm theo 01 sim số thuê bao 0706017692, là tài sản của bị cáo Siu Ka; 01 điện thoại iPhone 7 Plus, số máy NQU62LL/A, số sê ri DX3VC7PAJ5KQ, màu đen, kèm theo thẻ sim số 0777387718 là tài sản của bị cáo Nguyễn Trọng K và 01 điện thoại OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, là tài sản của bị cáo Rmah Tr.

- 01 xe mô tô BKS 81L1-161.15, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, bạc; số loại WAVEALPHA, số máy JA39E3004078; số khung RLHJA3921PY400037, là tài sản của bị cáo Siu Nh.

- 02 (hai) đoạn ống nhựa trong suốt (dạng nilon) có cùng kích thước (03x01x0,1)cm bên trong có ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,1473 gam (khối lượng còn lại sau giám định là 0,1125gam). Sau khi thực hiện việc giám định được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “Kí hiệu M” và có dòng chữ “Số 284/PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và Võ Đình Tài.

- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ, có hai lỗ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa (màu vàng, trắng), một lỗ gắn đoạn ống thủy tinh uốn cong bên trong còn bám dính ít chất rắn màu trắng đục (loại Methamphetamine); 01 đoạn ống nhựa, một đầu hở và một gói nilon một đầu hở. Sau khi thực hiện việc giám định được niêm phong trong bì công

văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “Kí hiệu M1” và có dòng chữ “Số 284/PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và Võ Đình Tài.

- 01 (một) lọ thủy tinh (cao 7,5cm, đường kính đáy 3,8cm), được gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh (dài 20cm, đường kính 0,5cm), quần cổ định bằng băng keo đen và 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong, một đầu phình to dạng hình cầu (đường kính 2cm), bên trong còn bám dính ít chất rắn, màu trắng đục (loại Methamphetamine). Sau khi thực hiện việc giám định được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ “Số 322/PC09 ngày 05 tháng 4 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và bà Trần Thu Ngân.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong, có một đầu phình to, bên trong còn bám dính ít chất rắn, màu trắng đục (loại Methamphetamine). Sau khi thực hiện việc giám định được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “Mẫu A” và có dòng chữ “Số 283/PC09 ngày 21 tháng 03 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và bà Trần Thu Ngân.

- Các vật chứng khác gồm: 01 (một) cái bấm bằng kim loại; 01 (một) dao lam, bằng kim loại; 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 04 (bốn) que gạt; 01 (một) hộp nhựa hình hộp chữ nhật kích thước (5,5x4,2x1,5)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt (gói nilon), 01 đầu hở, bên trong có chứa chất bám dính màu trắng, kích thước (3x0,9x0,1)cm; 01 (một) gói nilon trong suốt kích thước (4x3)cm, 01 đầu hở, 01 đầu bịt kín, bên trong có chứa chất bám dính màu trắng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa đã ra quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai để chờ giải quyết theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô BKS 81S9-5164, loại xe TAURUS, màu đỏ, đen, số máy 16S1085799, số khung RLCS16S10BY085796 là tài sản hợp pháp của Nay T, tôi ngày 12/3/2023 Tuin không biết Rcom H mượn sử dụng xe mô tô trên đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô trên cho Nay Tuin theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô BKS 81B1-308.22, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn Trắng, Đen; số máy 5P11479659, số khung 10DY479659 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ph, ngày 11/3/2023, Nguyễn Trọng K hỏi mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại thì Ph đồng ý. Việc K sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội bà Phụng không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Ph theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu trắng, số máy MT5L2LL/A, số seri F2LYW8FNKPHD, gắn thẻ sim 0868649904, là tài sản hợp pháp của chị Ksor H'Ph. Chị H'Ph không biết Siu H'Ng mượn sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động Iphone XS Max trên cho chị Ksor H'Ph theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo về các hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng K về các tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Siu H'Ng, Rmah Tr về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Rcom H, Siu K, Siu Nh về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 29/9/2023 Tòa án nhân dân huyện Ia Pa ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2023/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa để điều tra bổ sung đối với Siu H'Ng về hành vi giúp sức cho Nguyễn Trọng K trong việc mua bán trái phép chất ma túy và Siu He R về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 31/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa ra Công văn số 564/CV-VKS giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 11/9/2023.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 07/12/2023, Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Ia Pa tiếp tục ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2023/HSST-QĐ, ngày 07/12/2023 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa để điều tra bổ sung đối với Siu H'Ng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với vai trò giúp sức cho Nguyễn Trọng K. Điều tra bổ sung đối với Siu He R và Siu Kh về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 31/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa ban hành bản Cáo trạng số 05/CT-VKS thay thế bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 11/9/2023, truy tố các bị cáo về các hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng K về các tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Rcom H, Siu K, Siu Nh về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Rcom H, Siu K và Siu Nh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Rcom H, Siu K và Siu Nh và đề nghị:

* Đối với bị cáo Nguyễn Trọng K: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải chấp hành từ 16 năm đến 18 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 15/3/2023.

* Đối với bị cáo Siu H'Ng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Siu H'Ng từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

* Đối với các bị cáo Rmah Tr và Siu He R: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rmah Tr từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 09/6/2023.

Xử phạt bị cáo Siu He R từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/01/2024.

* Đối với các bị cáo Rcom H, Siu K và Siu Nh: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Áp dụng thêm Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Siu Nh.

Xử phạt bị cáo Rcom H từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/3/2023.

Xử phạt bị cáo Siu K từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

Xử phạt bị cáo Siu Nh từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Ksor Th và chị Siu H'Ng không yêu cầu bị cáo Rcom H trả lại số tiền 200.000 đồng (mỗi người 100.000 đồng) nên không xem xét giải quyết.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS đề nghị: Buộc bị cáo K nộp lại số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Rcom H (300.000 đồng) và cho Siu K, Siu Nh (200.000 đồng) mà có.

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 04 chiếc điện thoại, cụ thể: 01 (một) điện thoại di động OPPO A16K, màu đen, là tài sản của bị cáo Rcom H; 01 (một) điện thoại iPhone 7 Plus, số máy MNR92J/A, màu đen, kèm theo 01 sim số thuê bao 0706017692, là tài sản của bị cáo Siu K; 01 (một) điện thoại iPhone 7 Plus, số máy NQU62LL/A, số sê ri DX3VC7PAJ5KQ, màu đen, kèm theo thẻ sim số 0777387718 là tài sản của bị cáo Nguyễn Trọng K; 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, là tài sản của bị cáo Rmah Tr.

- Trả lại cho bị cáo Siu Như 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-161.15, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, bạc; số loại WAVEALPHA, số máy JA39E3004078; số khung RLHJA3921PY400037 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 81 004330 do Công an huyện Ia Pa cấp ngày 17/01/2023 cho Siu Nh.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1125 gam ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định), được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, ghi “Kí hiệu M”.

- Tịch thu tiêu hủy 03 bì công văn còn lại được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác là công cụ sử dụng ma túy do cơ quan điều tra đã thu giữ.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Bùi Thị Ph là người bào chữa cho các bị cáo Siu H'Ng, Siu Nh, Rcom H và Siu He R trình bày lời bào chữa: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nội dung của quyết định truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên thống nhất về tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa đã truy tố. Về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo, người bào chữa cũng thống

nhất các tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, tuy nhiên đề nghị HĐXX áp dụng thêm một số tình tiết giảm nhẹ khác cho các bị cáo như: các bị cáo là người dân tộc thiểu số, có bị cáo trình độ học vấn thấp (Hê R 03/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; các bị cáo Ng, Nh khi thực hiện hành vi phạm tội còn chưa thành niên để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi Kiểm sát viên đọc bản luận tội các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R, Rcom H, Siu K và Siu Nh đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nay T, Siu H'T và Bùi Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại diện VKS, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không yêu cầu hoãn phiên tòa, đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án người vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của họ. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Về xác định độ tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo Siu H'Ng và Siu Nh: Theo Giấy khai sinh thì Siu H'Ng sinh ngày 04/2/2005, đăng ký ngày 08/8/2006 (chậm 01 năm 06 tháng 04 ngày) và Siu Nh sinh ngày 29/11/2005, đăng ký ngày 18/5/2009 (chậm 03 năm 05 tháng 19 ngày). Do nghi ngờ về độ tuổi của Siu H'Ng và Siu Nh nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã trưng cầu giám định xác định độ tuổi của Ng và Nh. Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 673/KL-KTHS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận, xác định độ tuổi của Siu H'Ng tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2023) là từ 17 năm 9 tháng đến 18 năm 3 tháng. Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 674/KL-KTHS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận, xác định độ tuổi của Siu Nh tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2023) là từ 17 năm 3 tháng đến 17 năm 9 tháng. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, HĐXX căn cứ Bản kết luận

giám định độ tuổi của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng để xử lý đối với Siu H'Ng và Siu Nh.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 12/3/2023 đến ngày 14/3/2023, tại nhà bà Siu H'T thuộc Bôn T, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G, các bị cáo Nguyễn Trọng K, Rcom H, Siu H'Ng, Siu Nh, Siu K, Rmah Tr và Siu He R đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, quá trình khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Trọng K còn phát hiện K có hành vi tàng trữ trái phép 0,1473 gam ma túy, loại Methamphetamine tại thôn Q, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Các lần phạm tội và hành vi cụ thể của từng bị cáo thể hiện như sau:

Lần 1: Khoảng 21 giờ, ngày 12/3/2023, Nguyễn Trọng K bán ma túy cho Rcom H số tiền 300.000 đồng. Sau đó, Rcom H dùng ma túy mua của K và Siu H'Ng lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình ra, H'Ng cắt ma túy đổ vào để tổ chức cho Nguyễn Trọng K, Siu Kh, Kpă Siu H cùng H và H'Ng sử dụng.

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 13/3/2023, Nguyễn Trọng K bán ma túy cho Rmah Tr và Siu He R số tiền 300.000 đồng với hình thức cầm điện thoại của Tr. Sau đó, Siu H'Ng cung cấp cho Tr, He R mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình, K cắt ma túy mà Tr, He R mua đổ vào bộ dụng cụ để Tr, He R cùng sử dụng.

Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 13/3/2023, Nguyễn Trọng K cung cấp ma túy và Siu H'Ng cắt ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H'Ng để tổ chức cho Siu Kh, Kpă Siu H, Rmah Tr, Siu He R, Siu Nh, Siu K cùng H'Ng và K sử dụng.

Lần 4: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 13/3/2023, Nguyễn Trọng K bán ma túy cho Siu Nh và Siu K số tiền 200.000 đồng. Sau đó, K cắt ma túy mà K, Nh mua đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Ng để tổ chức cho Siu Kh, Kpă Siu H, Rmah Tr, Siu He R cùng K, Nh, K và H'Ng cùng sử dụng.

Lần 5: Khoảng 23 giờ ngày 13/3/2023, Nguyễn Trọng K bán ma túy cho Rmah Tr và Siu He R số tiền 300.000 đồng với hình thức cầm điện thoại của Tr. Sau đó, K cắt ma túy mà Tr, He R mua đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Siu H'Ng để tổ chức cho Siu Kh, Kpă Siu H cùng K, H'Ng, Tr và He R sử dụng.

Lần 6: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, Nguyễn Trọng K cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có sẵn ma túy của K để tổ chức cho Siu Kh, Kpă Siu H cùng K sử dụng.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về việc quản lý, sử dụng các chất ma túy. Hành vi

mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy hiện đang là vấn nạn nhức nhối chung của toàn xã hội; ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng K đã phạm các tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Siu H'Ng, Rmah Tr, Siu He R phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Rcom H, Siu K, Siu Nh phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở hình thức giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện một tội phạm, vai trò, tính chất, mức độ tham gia của các bị cáo là khác nhau thể hiện như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng K: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, tuổi đời còn trẻ nhưng lại không lo làm ăn, thích ham chơi, đua đòi và muốn kiếm tiền bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về để bán kiếm lời và tàng trữ để sử dụng cá nhân. Trong vụ án này bị cáo K là người đóng vai trò chính và là người thực hành tích cực nhất. Bị cáo K là người trực tiếp bán ma túy cho cả bọn để sử dụng (trong đó: 01 lần bán cho Rcom H; 01 lần bán cho Siu Nh và Siu K; 02 lần bán cho Rmah Tr và Siu He R). Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K về tội Mua bán trái phép chất ma túy là “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS. Nguyễn Trọng K đã có 05 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên, trong đó có 03 lần tổ chức cho người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy (Siu H'Ng, Siu Nh). Trong các lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có 01 lần K là người cung cấp ma túy cho cả bọn hút, 03 lần tham gia chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (cắt ma túy đồ vào bộ dụng cụ, dùng quạt gas đốt ma túy cho người khác hút) và 01 lần cung cấp ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình cho cả bọn hút. Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Trọng K còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,1473 gam ma túy, loại Methamphetamine tại nơi ở của mình nhằm mục đích để sử dụng cá nhân.

Đối với bị cáo Siu H'Ng: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo còn đang theo học lớp 12A5 Trường THPT L, thị xã A, tỉnh G. Lẽ ra bị cáo phải chăm chỉ học hành để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, do

lối sống buông thả, thích đua đòi, cộng với sự thiếu kiểm tra, giám sát của gia đình, bố mẹ nên bị cáo đã tụ tập, lôi kéo, rủ rê bạn bè cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của mình. Bị cáo Siu H'Ng đã 05 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên, trong đó có 02 lần tổ chức cho người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy (Siu Nh). Trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì H'Ng là người chuẩn bị và cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cất ma túy đổ vào bộ dụng cụ cho cả bọn sử dụng; 02 lần liên hệ với K mang ma túy đến cho cả bọn sử dụng; 01 lần rủ rê thêm người sử dụng ma túy (rủ Siu K); 01 lần khởi xướng việc góp tiền mua ma túy sử dụng (khởi xướng Siu K và Siu Nh góp tiền mua ma túy); ngoài ra bị cáo Siu H'Ng còn là người trực tiếp liên hệ với K để mua ma túy cho cả bọn sử dụng (Ng mua giúp ma túy cho Rcom H, Rmah Tr và Siu He R). Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H'Ng là “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 BLHS.

Đối với các bị cáo Rmah Tr, Siu He R, Rcom H, Siu K và Siu Nh: Các bị cáo đều biết việc sử dụng ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên vẫn khởi xướng, rủ rê nhau thực hiện. Bị cáo Tr và He R đã 02 lần tổ chức sử dụng ma túy trái phép, là người cung cấp ma túy cho cả bọn sử dụng, trong đó có 01 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên và tổ chức cho người dưới 18 tuổi (Siu H'Ng, Siu Nh) sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Rcom H đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần cho 04 người (K, H'Ng, Kh và H), trong đó có người dưới 18 tuổi (Siu H'Ng) sử dụng trái phép chất ma túy, H là người khởi xướng, cung cấp ma túy cho cả bọn sử dụng. Các bị cáo Siu K và Siu Nh đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần cho 06 người (K, H'Ng, Tr, He R, Kh và H), trong đó có người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy (Siu H'Ng). K và Nh là người cung cấp ma túy cho cả bọn sử dụng. Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Rmah Tr và Siu He R là “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 BLHS. Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Rcom H, Siu K và Siu Nh là “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 BLHS.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh đều không có tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Trọng K và Siu K có nhân thân xấu, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Trọng K 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Siu K đã từng bị kết án 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích. Tuy

nhiên, các bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân để chấp hành pháp luật cho tốt mà còn tiếp tục phạm tội, điều này chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, không tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Siu H'Ng và Siu Nh có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, khi thực hiện hành vi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo Siu H'Ng là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, khi phạm tội còn đang đi học; bị cáo Siu Nh phạm tội lần đầu, có vai trò không đáng kể trong vụ án, bị cáo Nh phạm tội là do bị các bị cáo khác khởi xướng, rủ rê. Do đó cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Siu H'Ng và Siu Nh thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Các bị cáo Siu H'Ng và Siu Nh phạm tội khi chưa thành niên nên được hưởng chính sách giảm nhẹ TNHS áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 BLHS. Riêng bị cáo Nguyễn Trọng K phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì riêng và sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi của Siu H'Ng có dấu hiệu đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Trọng K trong việc mua bán trái phép chất ma túy và hành vi của Siu Kh có dấu hiệu của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã có quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa để điều tra bổ sung, làm rõ. Tuy nhiên, quá trình điều tra bổ sung xác định giữa Ng và K không có sự bàn bạc, thống nhất thỏa thuận với nhau trong việc thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy, Ng cũng không được K trả công hay được hưởng lợi gì từ hành vi mua bán ma túy của K. Đối với Siu Kh không phải là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà các bị cáo làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ khởi tố, truy tố, xét xử đối với Siu H'Ng và Siu Kh về các hành vi này.

[8] Trong vụ án này còn có đối tượng tên “Long” là người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trọng K. Tuy nhiên cơ quan điều tra hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của “Long” nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với Siu Kh, Kpă Siu H là người đã tham gia sử dụng ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Trọng K, Rmah Tr, Siu He R, Siu Nh, Siu K còn tham gia sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Kh, H, K, He R, Nh, K, Tr đã vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị Định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Công an huyện Ia Pa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Siu Kh, Kpă Siu H, Siu He R, Nguyễn Trọng K, Siu Nh, Siu K và Rmah Tr là đúng quy định.

[10] Đối với bà Siu H'T là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà mà các bị cáo làm địa điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bà Siu H'T không biết việc các bị cáo mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình, cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với ông Bùi Văn K là người cho Nguyễn Trọng K thuê nhà ở, ông K không biết việc K tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà mình, cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông K là đúng quy định.

[12] Đối với anh Ksor Th và chị Siu H'Ng là người đã cho Rcom H mượn 200.000 đồng (mỗi người 100.000 đồng). Tuy nhiên Th và Ng đều không biết việc H mượn tiền để mua ma túy, cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, số tiền đã cho H mượn anh Th và chị Ng đều không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[13] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm bà Nguyễn Thị Ph là chủ sở hữu xe mô tô BKS 81B1-308.22, nhãn hiệu YAMAHA; anh Nay T là chủ sở hữu xe mô tô BKS 81S9-5164, loại xe TAURUS và chị Ksor H'P là chủ sở hữu chiếc điện thoại di động Iphone XS Max. Quá trình điều tra xác định việc các bị cáo Nguyễn Trọng K, Rcom H và Siu H'Ng đã mượn và sử dụng các tài sản nêu trên vào việc phạm tội bà Nguyễn Thị Ph, anh Nay T và chị Ksor H'Ph đều không biết. Do đó cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các tài sản nêu trên cho bà Nguyễn Thị Ph, anh Nay T và chị Ksor H'P là đúng quy định. Sau khi nhận lại tài sản không ai có ý kiến, yêu cầu hay khiếu nại gì nên không xem xét đến.

[14] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 04 (bốn) chiếc điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo gồm: Nguyễn Trọng K 01 (một) điện thoại iPhone 7 Plus, số máy NQU62LL/A, số sê ri DX3VC7PAJ5KQ, màu đen, kèm theo thẻ sim số 0777387718 đã qua sử dụng; Rcom H 01 (một) điện thoại di động OPPO A16K, màu đen, kiểu máy CPH 2349, số Sê ri BYQ8EM75069HSWTW, kèm theo 01 sim số 0984318972, đã qua sử dụng; Siu K 01 (một) điện thoại iPhone 7 Plus, số máy MNR92J/A, màu đen, kèm theo 01 sim số thuê bao 0706017692, số IMEI 359189070496037; MEID 35918907049603, đã qua sử dụng; Rmah Tr 01 (một) điện thoại OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, đã bị khóa mật khẩu, đã qua sử dụng. Xét thấy các bị cáo Nguyễn Trọng K, Rcom H, Siu K và Rmah Tr đã sử dụng các điện thoại nêu trên vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-161.15, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, bạc; số loại WAVEALPHA, số máy JA39E3004078; số khung RLHJA3921PY400037 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 81 004330 do Công an huyện Ia Pa cấp ngày 17/01/2023 cho Siu Nh. Xét thấy đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Siu Nh, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 0,1125 gam ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định). Sau khi thực hiện việc giám định được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “Kí hiệu M” và có dòng chữ “Số 284/PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và Võ Đình Tài. Xét thấy đây là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng được niêm phong trong 03 bì công văn còn lại của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” là công cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt dài 21,5cm, trên thân chai có ghi dòng chữ “Sting”, nắp chai màu đỏ, đường kính 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ hở đường kính mỗi lỗ là 0,7cm; 01 (một) quẹt gas lửa màu trắng, trên thân có ghi dòng chữ “Fashion Lighter” kích thước (8x2,3x1)cm; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, trắng, dạng rỗng, dài 18cm, đường kính ống là 0,6cm; 01 (một) hộp nhựa hình hộp chữ nhật kích thước (5,5x4,2x1,5)cm; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu vàng kích thước (6,5x1x1)cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Vina GIANG ĐẠT THÀNH”; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu xanh kích thước (6,5x1x1)cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Vina GIANG ĐẠT THÀNH”; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu trắng chiều dài 7,5cm, đường kính 1,5cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Apple dice”; 01 (một) chai nhựa bên ngoài có ghi dòng chữ “Sting” chiều cao 21cm, đường kính đáy 05cm, đường kính miệng chai 03cm, trên nắp chai được đục 02 lỗ cùng đường kính 0,5cm; 01 (một) cái bấm bằng kim loại chiều dài 7,5cm, chiều rộng nhất 1,5cm; 01 (một) dao lam, bằng kim loại chiều dài 4,3cm, chiều rộng 2,2cm, trên lưỡi lam có dòng chữ “BIC CHROME, PLATINUM”. Xét thấy đây là các dụng cụ các bị cáo dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng khác quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên không xem xét đến.

[15] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Trọng K bán ma túy cho bị cáo Rcom H được 300.000 đồng và bán ma túy cho các bị cáo Siu K, Siu Nh được 200.000 đồng, tổng cộng 500.000 đồng. Xét thấy toàn bộ số tiền nói trên là tiền thu

lợi bất chính do bị cáo K phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo K 02 lần bán ma túy cho Rmah Tr và Siu He R được 600.000 đồng (mỗi lần 300.000 đồng) bằng hình thức cầm chiếc điện thoại OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ là tài sản của bị cáo Rmah Tr. Xét thấy chiếc điện thoại này đã bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước như đã nhận định ở trên nên không tuyên buộc bị cáo K phải nộp lại số tiền 600.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước nữa.

[16] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng K phạm các tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo Siu H'Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

* Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng K:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng K** 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải chấp hành 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 15/3/2023.

* Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu H'Ng:

Xử phạt bị cáo **Siu H'Ng** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

* Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Rmah Tr và Siu He R

Xử phạt bị cáo **Rmah Tr** 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 09/6/2023.

Xử phạt bị cáo **Siu He R 08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/01/2024.

* Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Rcom H, Siu K.

Xử phạt bị cáo **Rcom H 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/3/2023.

Xử phạt bị cáo **Siu K 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

* Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu Nh.

Xử phạt bị cáo **Siu Nh 03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 04 (bốn) chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại iPhone 7 Plus, số máy NQU62LL/A, số sê ri DX3VC7PAJ5KQ, màu đen, kèm theo thẻ sim số 0777387718; 01 điện thoại di động OPPO A16K, màu đen, kiểu máy CPH 2349, số Sê ri BYQ8EM75069HSWTW, kèm theo 01 sim số 0984318972; 01 điện thoại iPhone 7 Plus, số máy MNR92J/A, màu đen, kèm theo 01 sim số thuê bao 0706017692, số IMEI 359189070496037; MEID 35918907049603 và 01 điện thoại OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, đã bị khóa mật khẩu (tất cả điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- Trả lại cho bị cáo Siu Nh 01 xe mô tô BKS 81L1-161.15, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, bạc; số loại WAVEALPHA, số máy JA39E3004078; số khung RLHJA3921PY400037 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 81 004330 do Công an huyện Ia Pa cấp ngày 17/01/2023 cho Siu Nh.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1125 gam ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “Kí hiệu M” và có dòng chữ “Số 284/PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông Mai Xuân Hà, Bùi Sĩ Thà và Võ Đình Tài.

- Tịch thu tiêu hủy 03 gói niêm phong còn lại, được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt dài 21,5cm, trên thân chai có ghi dòng chữ “Sting”, nắp chai màu đỏ, đường kính 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ hở đường kính mỗi lỗ là 0,7cm; 01 (một) quẹt gas lửa màu trắng, trên thân có ghi dòng chữ “Fashion Lighter” kích thước (8x2,3x1)cm; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, trắng, dạng rỗng, dài 18cm, đường kính ống là 0,6cm; 01 (một) hộp nhựa hình hộp chữ nhật kích thước (5,5x4,2x1,5)cm; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu vàng kích thước (6,5x1x1)cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Vina GIANG ĐẠT THÀNH”; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu xanh kích thước (6,5x1x1)cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Vina GIANG ĐẠT THÀNH”; 01 (một) quẹt gas bị hư hỏng phần đầu, màu trắng chiều dài 7,5cm, đường kính 1,5cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Apple dice”; 01 (một) chai nhựa bên ngoài có ghi dòng chữ “Sting” chiều cao 21cm, đường kính đáy 05cm, đường kính miệng chai 03cm, trên nắp chai được đục 02 lỗ cùng đường kính 0,5cm; 01 (một) cái bấm bằng kim loại chiều dài 7,5cm, chiều rộng nhất 1,5cm; 01 (một) dao lam, bằng kim loại chiều dài 4,3cm, chiều rộng 2,2cm, trên lưỡi lam có dòng chữ “BIC CHROME, PLATINUM”

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện Ia Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa).

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải nộp lại số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng K, Siu H’Ng, Rcom H, Rmah Tr, Siu He R, Siu K và Siu Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt tại phiên tòa. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ đối với những người vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- CQ. CSĐT Công an huyện Ia Pa;
- CQ. THAHS Công an huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

Lê Văn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nay Phên

Võ Thị Thu Thủy

Lê Văn Thắng

